

Ngày 30/09/2024	37,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.9%	3.6%	6.3%

Q3/24		
ROE	22.7%	+/- YoY ▲ 4.3%

Q3/24			
DT thuần	48.0	QoQ ▼ 1.70 ▼ 3.5%	YoY ▲ 4.90 ▲ 11.3%
	tỷ VNĐ		

9T 2024		
DT thuần	141	YoY ▲ 33.0 ▲ 30.6%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN gộp	8.54	QoQ ▼ 1.86 ▼ 17.8%	YoY ▲ 0.24 ▲ 2.9%
	tỷ VNĐ		

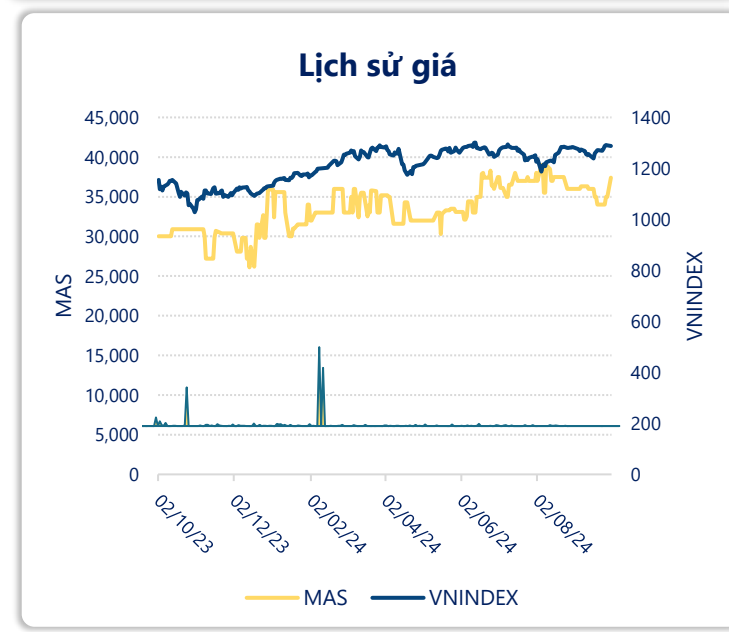
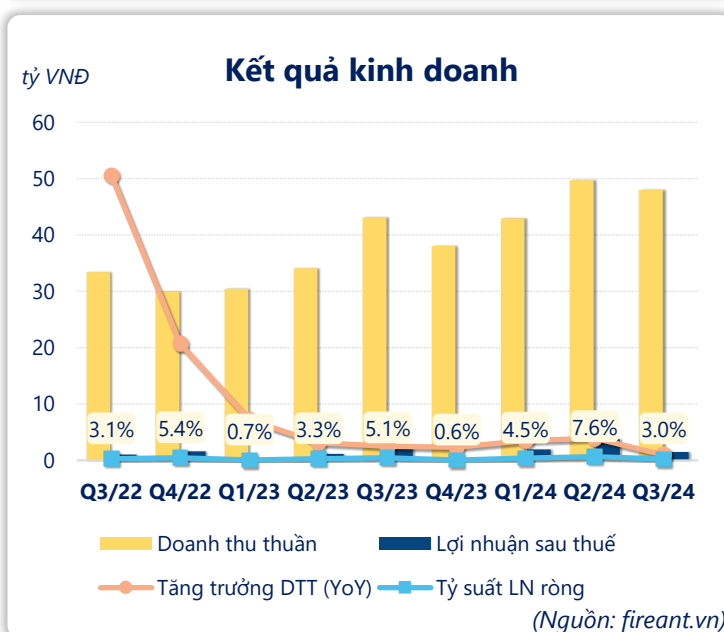
9T 2024		
LN gộp	26.9	YoY ▲ 7.80 ▲ 40.6%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN thuần	1.45	QoQ ▼ 2.08 ▼ 58.9%	YoY ▼ 0.55 ▼ 27.5%
	tỷ VNĐ		

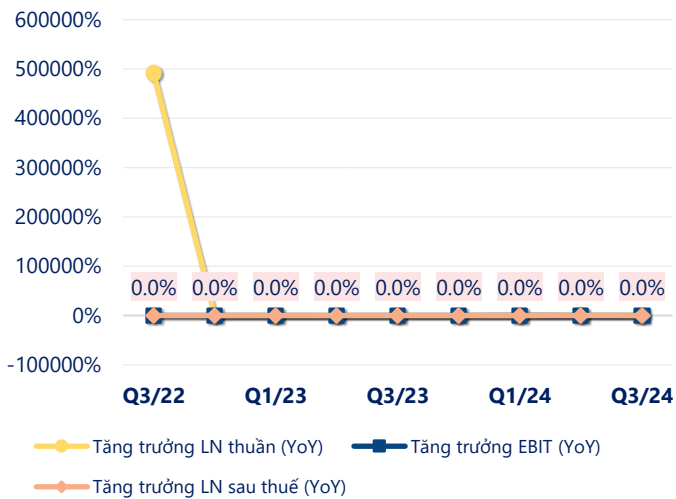
9T 2024		
LN thuần	7.10	YoY ▲ 3.89 ▲ 121%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN sau thuế	1.46	QoQ ▼ 2.32 ▼ 61.5%	YoY ▼ 0.74 ▼ 33.8%
	tỷ VNĐ		

9T 2024		
LN sau thuế	7.16	YoY ▲ 3.63 ▲ 103%
	tỷ VNĐ	

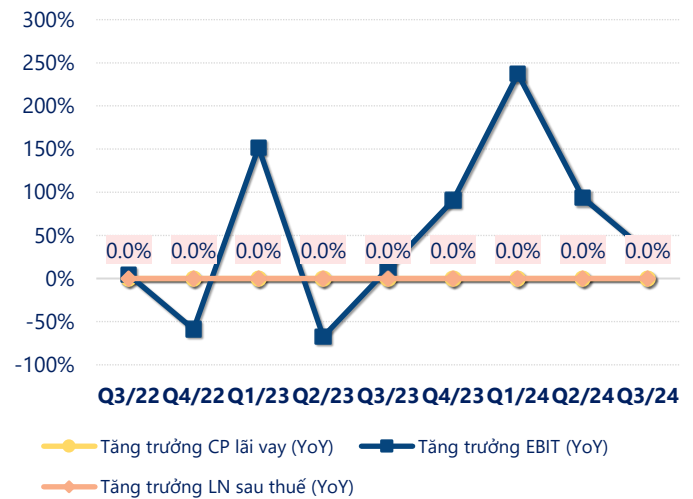


Tăng trưởng lợi nhuận



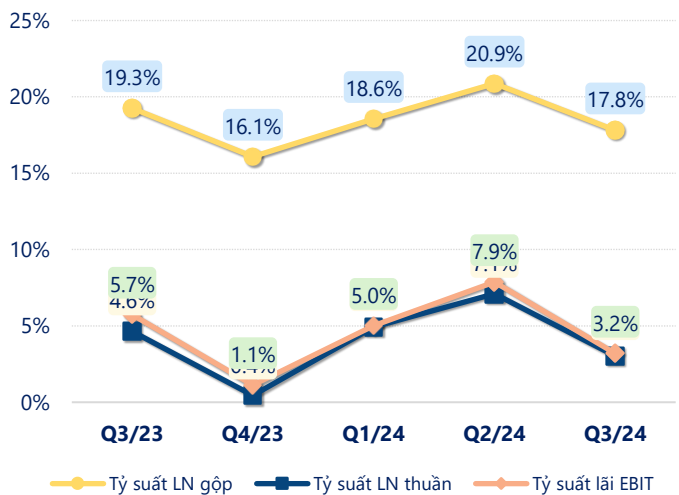
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



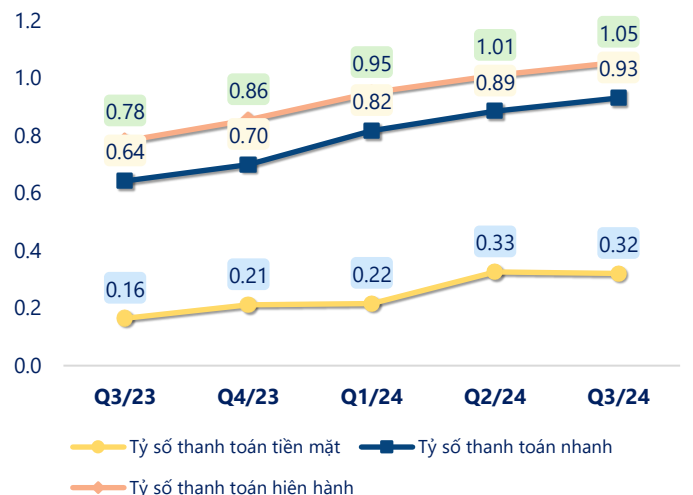
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



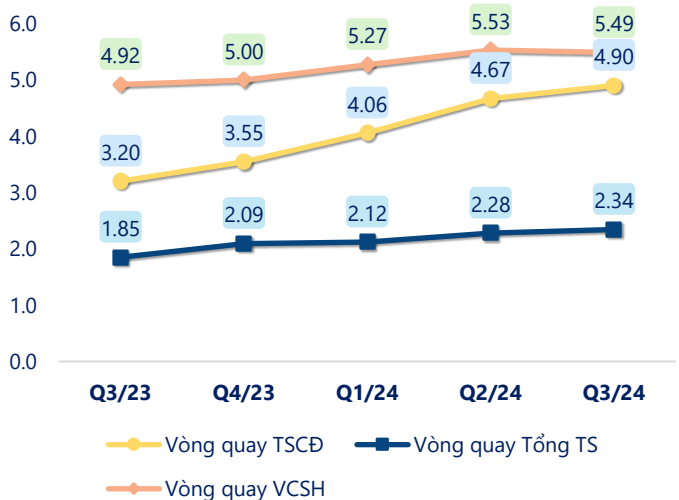
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



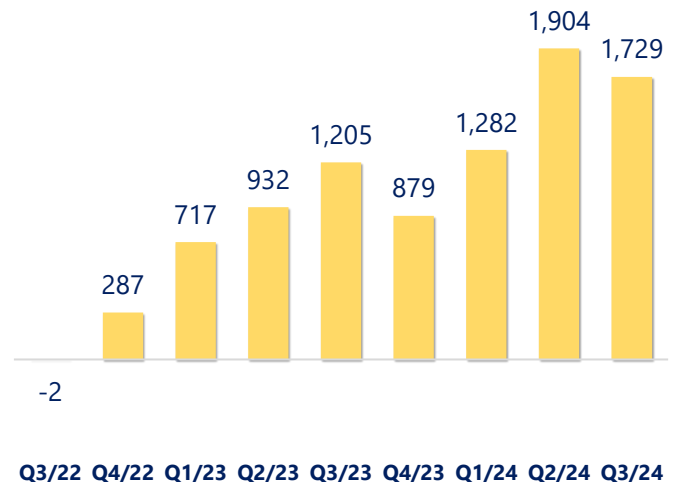
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

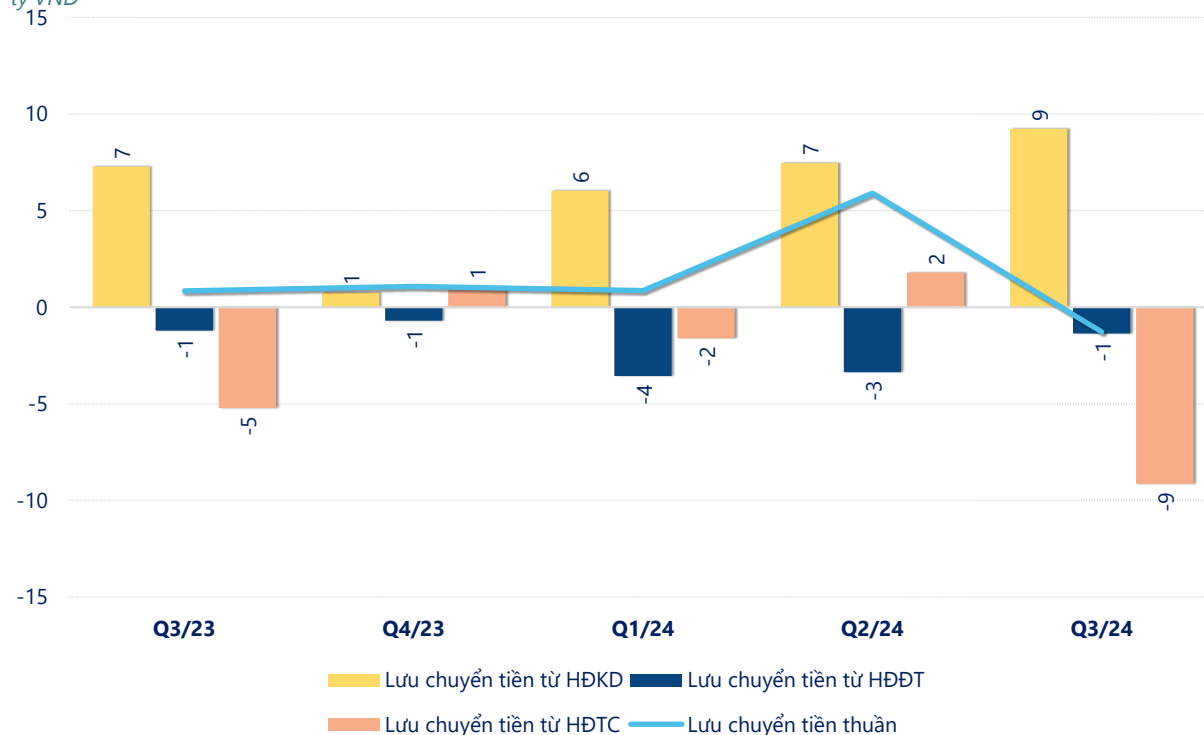
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	48.0	43.1	11.3%	141	108	30.6%
Giá vốn hàng bán	39.4	34.8	13.3%	114	88.5	28.5%
Lợi nhuận gộp	8.54	8.30	2.9%	26.9	19.1	40.6%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.02	-38.9%	0.23	0.02	917%
Chi phí TC	0.26	0.46	-43.5%	0.99	1.47	-32.2%
Chi phí lãi vay	0.07	0.27	-73.1%	0.43	0.90	-52.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.07	1.99	4.1%	6.16	5.17	19.0%
Chi phí QLDN	4.77	3.87	23.4%	12.9	9.30	38.4%
LN thuần từ HĐKD	1.45	2.00	-27.5%	7.10	3.21	121%
Lợi nhuận khác	0.00	0.20	-97.6%	0.06	0.33	-80.0%
LN trước thuế	1.46	2.20	-33.8%	7.16	3.53	103%
Lợi nhuận sau thuế	1.46	2.20	-33.8%	7.16	3.53	103%
LNST của CĐ cty mẹ	1.46	2.20	-33.8%	7.16	3.53	103%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)